

## MỤC TỪ “VIỆT NAM” TRONG MỘT SỐ BÁCH KHOA TOÀN THƯ ĐIỆN TỬ TRÊN THẾ GIỚI

TRƯƠNG THỊ THU HÀ \*

**Tóm tắt:** Việt Nam đã trở thành một trong những mục từ chính của các công trình bách khoa thư lớn như *Bách khoa toàn thư Americana*, *Bách khoa toàn thư Britannica*, *Bách khoa toàn thư Columbia*, *Bách khoa toàn thư Larousse*,... Trong bài viết này chúng tôi tập trung phân tích mục từ “Việt Nam” trong ba bộ Bách khoa toàn thư kể trên. Những kết quả nghiên cứu của bài viết hy vọng sẽ đóng góp vào việc nghiên cứu biên soạn mục từ này trong các công trình bách khoa toàn thư ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Việt Nam, bách khoa toàn thư, Bách khoa toàn thư Britannica, Bách khoa toàn thư Columbia, Bách khoa toàn thư Larousse.

**Abstract:** Vietnam is one of the main entries of major encyclopedias such as *Encyclopedia Americana*, *The Encyclopædia Britannica*, *The Columbia Encyclopedia*, *Larousse Encyclopedia*, etc. In this article we focus on analyzing the entry *Vietnam* in *The Encyclopædia Britannica*, *The Columbia Encyclopedia* and *The Larousse Encyclopedia online*. The research results of the article will contribute to the study of compiling this entry in the encyclopedic works in Vietnam.

**Keywords:** Vietnam, encyclopedia, Encyclopædia Britannica, Columbia Encyclopedia, Encyclopédie Larousse.

### 1. Dẫn nhập

Việt Nam là một quốc gia nằm ở khu vực Đông Nam Á, phía bắc giáp Trung Quốc, phía

tây giáp Lào và Campuchia, phía tây nam giáp vịnh Thái Lan, còn phía đông và phía nam giáp Biển Đông. Việt Nam đã trở thành thành viên của Liên hợp quốc từ ngày 20.7.1977, thành viên của ASEAN từ ngày 28.7.1995, thành viên sáng lập của ASEM (Diễn đàn hợp tác Á - Âu) vào ngày 1.3.1996, thành viên của APEC (Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương) từ ngày 14.11.1998, thành viên của WTO (Tổ chức Thương mại Thế giới) từ ngày 11.01.2007,... Ngoài ra, Việt Nam có quan hệ ngoại giao với rất nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Tên gọi “Việt Nam” được chính thức sử dụng lần đầu tiên dưới thời vua Gia Long (1802 - 1820).

“Việt Nam” đã trở thành một trong những mục từ chính của các công trình bách khoa toàn thư (BKTT) lớn như *BKTT Americana*, *BKTT Britannica*, *BKTT Columbia*, *BKTT Larousse*,...

*BKTT Britannica* của Công ty BKTT Britannica được xuất bản lần đầu trong khoảng năm 1768 đến 1771 ở Edinburgh và xuất bản bản in cuối cùng năm 2010. Tháng 3.2012, Công ty BKTT Britannica thông báo không xuất bản bản in và chỉ tập trung vào bản trực tuyến. Tham gia biên soạn *BKTT Britannica* có khoảng 100 nhà biên tập chuyên nghiệp và hơn 4.000 cộng tác viên trong đó có hơn 110 người đã từng đoạt giải Nobel và 5 người là

\* TS - Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam; Email: [truongthuha2008@yahoo.com](mailto:truongthuha2008@yahoo.com)

Tổng thống Mỹ. Hiện nay, bản *BKTT Britannica* trực tuyến đăng tải trên trang <https://www.britannica.com/> và cho phép mọi người tra cứu miễn phí.

*BKTT Columbia* do Nhà xuất bản Trường Đại học Columbia biên soạn từ những năm 1920 và hiện nay do Tập đoàn Gale phát hành. Công trình được xuất bản lần đầu tiên năm 1935 và được chỉnh lý lại từ năm 1950 đến 1963. Phiên bản điện tử do nhiều công ty khác nhau cho phép sử dụng miễn phí trên Internet hiện nay được xây dựng từ phiên bản in thứ sáu được ấn hành năm 2000, phiên bản có khoảng 51.000 mục từ với khoảng 6.500.000 từ.

*BKTT Larousse* là một phần của trang Larousse.fr, trang web của Công ty xuất bản Larousse. Từ năm 2008, *BKTT Larousse* được Larousse cung cấp miễn phí trên trang <http://www.larousse.fr/>.

Trong bài viết này, chúng tôi tập trung phân tích mục từ *Việt Nam* trong *BKTT Britannica*, *BKTT Columbia* và *BKTT Larousse*. Những kết quả nghiên cứu của bài viết hy vọng sẽ đóng góp vào việc nghiên cứu biên soạn mục từ này trong các công trình bách khoa nói chung, các công trình BKTT nói riêng về Việt Nam.

## 2. Vị trí của mục từ “Việt Nam” trong cấu trúc vĩ mô của *BKTT Britannica*, *BKTT Columbia* và *BKTT Larousse*

### 2.1. Trong cấu trúc vĩ mô của “*BKTT Britannica*”

*BKTT Britannica* bao gồm 20 chuyên ngành, lĩnh vực khác nhau sau: 1- Các quốc gia trên thế giới (Countries of the World); 2- Chính quyền, Luật pháp, và Chính trị (Government, Law, and Politics); 3- Công nghệ (Technology); 4- Động vật (Animals); 5- Hóa học (Chemistry); 6- Khoa học sinh học (Biological Sciences); 7- Nghệ thuật và âm nhạc (Art and Music); 8- Sử học (History); 9- Sự sống và Sinh quyển (Life and the

Biosphere); 10- Thể thao và Giải trí (Sports and Recreation); 11- Thiên văn học (Astronomy); 12- Thực vật (Plants); 13- Toán học (Mathematics); 14- Tôn giáo (Religion); 15- Trái đất và Địa lý học (Earth and Geography); 16- Triết học (Philosophy); 17- Văn học (Literature); 18- Vật lý học (Physics); 19- Xã hội (Society); 20- Y tế và Y học (Health and Medicine).

Trong *BKTT Britannica*, mục từ “Việt Nam” thuộc vào phạm trù *Các quốc gia trên thế giới* cùng với mục từ của 54 quốc gia châu Phi, 47 quốc gia châu Á, 47 quốc gia châu Âu, 35 quốc gia Châu Mỹ, và 14 quốc gia châu Đại Dương.

### 2.2. Trong cấu trúc vĩ mô của “*BKTT Columbia*”

*BKTT Columbia* bao gồm 11 chuyên ngành, lĩnh vực khác nhau: 1- Trái đất và Môi trường (Earth and the Environment); 2- Sử học (History); 3- Văn học và Nghệ thuật (Literature and the Arts); 4- Y học (Medicine); 5- Con người (People); 6- Triết học và Tôn giáo (Philosophy and Religion); 7- Địa điểm (Places); 8- Thực vật và Động vật (Plants and Animals); 9- Khoa học và Công nghệ (Science and Technology); 10- Khoa học Xã hội và Luật pháp (Social Sciences and the Law); 11- Thể thao và Cuộc sống hàng ngày (Sports and Everyday Life).

Trong *BKTT Columbia*, mục từ “Việt Nam” thuộc vào phạm trù *Địa điểm*, phần *Châu Á* (Asia) cùng với 33 mục từ quốc gia và vùng lãnh thổ khác ở Châu Á.

### 2.3. Trong cấu trúc vĩ mô của “*BKTT Larousse*”

*BKTT Larousse* bao gồm 20 chuyên ngành, lĩnh vực khác nhau: 1- Các mục từ trong *Từ điển Âm nhạc* (Musdico); 2- Các vùng của Pháp (Région-France); 3- Công trình - tác phẩm (Oeuvre); 4- Điện ảnh (Film); 5- Hình ảnh-sinh thái (Images-éco); 6- Hội họa (Peinture); 7- Khác (Divers); 8- Nhân vật (Personnage); 9- Nhóm-âm nhạc (Groupe-

musical); 10- Nhóm-nhân vật (Groupe-personnage); 11- Nhóm-trùng tên (Groupe-homonymes); 12- Núi non (Mont); 13- Quốc gia (Pays); 14- Sông-hồ (Rivière-Lac); 15- Sự sống-hoang dã (Vie-Sauvage); 16- Thành phố (Ville); 17- Tỉnh (Département); 18- Văn học (Littérature); 19- Vùng khác (Autre-région); 20- Y học (Médical).

Trong *BKTT Larousse*, mục từ *Việt Nam* thuộc vào phạm trù *Quốc gia* cùng với mục từ của 198 quốc gia và vùng lãnh thổ khác trên thế giới.

### 3. Cấu trúc vi mô của mục từ “Việt Nam” trong *BKTT Britannica*, *BKTT Columbia* và *BKTT Larousse*

#### 3.1. Trong “*BKTT Britannica*”

Mục từ “Việt Nam” trong *Bách khoa thư Britannica* thuộc loại mục từ địa điểm. Mục từ có độ dài ước chừng khoảng 65 trang A4 kiểu chữ Times New Roman cỡ chữ 14 dòng đơn. Cấu trúc vi mô của mục từ “Việt Nam” trong *BKTT Britannica* gồm có bốn phần chính: 1- đầu mục từ; 2- nội dung mục từ; 3- tranh ảnh minh họa, bản đồ, biểu đồ; và 4- tên tác giả biên soạn. Trong *BKTT Britannica*, mục từ “Việt Nam” không có phần thư mục tham khảo.

Cụ thể, mục từ “Việt Nam” trong *BKTT Britannica* có nội dung chi tiết như sau:

##### 3.1.1. Đầu mục từ

Trong *BKTT Britannica*, đầu mục từ này gồm hai phần: Tên đầu mục từ là tên nước Việt Nam (Vietnam), và chú giải của tên đầu mục từ bằng tiếng Việt không dấu và tiếng Anh (Cong Hoa Xa Hoi Chu Nghia Viet Nam và Socialist Republic of Vietnam).

##### 3.1.2. Nội dung mục từ

Phần nội dung mục từ của mục từ “Việt Nam” gồm hai phần chính sau:

- Giới thiệu tổng quan về Việt Nam: Phần này có các thông tin sơ lược về tiến trình lịch

sử nước Việt Nam từ thế kỷ thứ III trước Công nguyên cho đến năm 1976, giới thiệu quốc kỳ, quốc ca, tên chính thức, chính thể (Form of Government), Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, tên thủ đô, ngôn ngữ chính thức, tôn giáo chính thức, đơn vị tiền tệ, dân số, diện tích, dân số ở thành thị và nông thôn, tuổi thọ, tỉ lệ biết đọc biết viết, tổng thu nhập quốc dân. Phần này còn có *Phần thông tin thêm* là *Danh sách các thành phố và thị trấn ở Việt Nam*.

- Giới thiệu chi tiết về Việt Nam: Phần này bao gồm các loại thông tin chính về những vấn đề sau: 1- Đất đai (Land), 2- Con người - Dân tộc (People), 3- Đời sống văn hóa (Cultural Life) và 4- Lịch sử (History).

##### 3.1.3. Tranh ảnh minh họa, bản đồ, biểu đồ

- Đầu mục từ: không có hình minh họa.

- Nội dung mục từ:

+ Giới thiệu tổng quan về Việt Nam: Phần này có ba hình minh họa: hai bản đồ Việt Nam và một hình ảnh Sông Hồng ở Hà Nội. Ngoài ra, phần này còn có một video về Thành phố Hồ Chí Minh, Huế, vịnh Hạ Long, Nha Trang và Hà Nội.

+ Giới thiệu chi tiết về Việt Nam: Phần này có 25 hình minh họa: bản đồ địa hình Việt Nam; hình ảnh đồng bằng sông Cửu Long; hình ảnh người nông dân và con trâu đi cấy trên cánh đồng lúa nước ở Sapa, miền bắc Việt Nam; hình ảnh một gia đình người dân tộc thiểu số trước ngôi nhà của mình ở Tây Nguyên, Việt Nam; biểu đồ cơ cấu các dân tộc thiểu số ở Việt Nam (2003); hình ảnh đồ tạo tác (artifact) của vương quốc Chăm pa; bản đồ *Sự phân bố các ngôn ngữ Nam Á*; bản đồ *Sự phân chia chính các ngôn ngữ Austronesian (trước đây gọi là Malayo-Polynesian)*; biểu đồ các nhánh tôn giáo Việt Nam; biểu đồ *Dân số thành thị - nông thôn Việt Nam (2014)*; hình ảnh cánh đồng lúa gần Hoà Bình; hình ảnh làng quê ở phía bắc Việt Nam; hình ảnh toà

nhà Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; biểu đồ thống kê các độ tuổi của người Việt Nam năm 2014; bản đồ mật độ dân số các vùng hay khu vực ở Việt Nam; hình ảnh đồi chè gần Đà Lạt ở miền nam Việt Nam; hình ảnh đánh bắt cá trên sông; hình ảnh các công nhân may mặc đang làm việc trong một phân xưởng may; biểu đồ các nơi nhập khẩu chính năm 2013; biểu đồ các nơi xuất khẩu chính năm 2013; hình ảnh hai cô gái mặc áo dài đi dạo bộ trên đường; hình ảnh Bác Hồ; hình ảnh Ngô Đình Diệm - Tổng thống của Việt Nam Cộng hòa từ năm 1955 đến 1963; hình ảnh Nguyễn Cao Kỳ khi làm Thủ tướng Chính phủ miền Nam Việt Nam giai đoạn từ năm 1965 đến 1967; bản đồ hai miền Nam và Bắc Việt Nam trong thời kỳ chiến tranh với các căn cứ không quân và các con đường tiếp tế chính bao gồm cả đường mòn Hồ Chí Minh.

Phần này còn có tám video minh họa: video giới thiệu Tam Cốc ở Ninh Bình; video giới thiệu khái quát về mùa rỗi nước ở Hà Nội; video giới thiệu Hội An, đã được ghi nhận là Di sản thế giới năm 1999; video cuộc chiến tranh Đông Dương lần thứ nhất (19.12.1946); video quân Pháp bị Việt Minh đánh bại ở Điện Biên Phủ năm 1954; video cuộc tổng tiến công Tết Mậu Thân năm 1968; video về cuốn nhật ký chiến tranh của một nữ bác sĩ; video hình ảnh chiếc trực thăng Mỹ cuối cùng khi rời Sài Gòn ngày 30.4.1975.

#### 3.1.4. Tên tác giả biên soạn

Các tác giả tham gia biên soạn mục từ Việt Nam trong *BKTT Britannica* gồm có: William S. Turley, Neil L. Jamieson, Gerald C. Hickey, Milton E. Osborne, William J. Duiker, và Joseph Buttinger. Phần tên tác giả biên soạn này được đặt ngay sau tên mục từ.

### 3.2. Trong *BKTT Columbia*

Mục từ “Việt Nam” trong *BKTT Columbia* thuộc loại mục từ địa điểm. Mục từ có độ dài

ước chừng khoảng 10 trang A4 kiểu chữ Times New Roman cỡ chữ 14 dòng đơn. Cấu trúc vi mô của mục từ *Việt Nam* trong *BKTT Columbia* gồm có ba phần chính: 1- đầu mục từ; 2- nội dung mục từ; và 3- thư mục tham khảo. Trong *BKTT Columbia*, mục từ “Việt Nam” không có tranh ảnh minh họa, bản đồ, biểu đồ và tên tác giả biên soạn.

Cụ thể, mục từ “Việt Nam” trong *BKTT Columbia* có nội dung chi tiết như sau:

#### 3.2.1. Đầu mục từ

Trong *BKTT Columbia*, đầu mục từ này chỉ có tên đầu mục từ là tên nước Việt Nam ở dạng rút gọn (Vietnam). Dạng đầy đủ và tên gọi chính thức của nước Việt Nam (Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam-*Socialist Republic of Vietnam*) không được thể hiện.

#### 3.2.2. Nội dung mục từ

Phần nội dung mục từ của mục từ “Việt Nam” gồm năm phần chính sau:

- Dẫn nhập (Introduction): Trong phần này, *BKTT Columbia* giới thiệu những nét chung, khái quát về Việt Nam như: tên chính thức (Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) bằng tiếng Anh (Socialist Republic of Vietnam), thể chế chính trị, dân số (2015), diện tích (tính bằng dặm vuông và tính bằng kilometre vuông), khu vực trực thuộc trên bản đồ địa lý thế giới (bờ biển phía đông của bán đảo Đông Nam Á), các vùng giáp ranh (Trung Quốc ở phía bắc, Lào và Campuchia ở phía tây, Vịnh Bắc Bộ và Biển Đông ở phía đông và phía nam), thủ đô (Hà Nội) và thành phố lớn nhất (Thành phố Hồ Chí Minh, trước đây là Sài Gòn). Trong phần này, tên rút gọn của Việt Nam còn được phiên âm (Vietnam /vết'nam/).

- Kinh tế (Economy): Phần này của *BKTT Columbia* giới thiệu những điểm khái quát của kinh tế Việt Nam trong các lĩnh vực như nông nghiệp, ngư nghiệp, công nghiệp, du lịch.

- Chính phủ (Government): Trong phần này, *BKTT Columbia* giới thiệu khá ngắn gọn về văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động chính trị, cơ chế bầu cử người đứng đầu Quốc hội và Chính phủ, số lượng thành viên Quốc hội, nhiệm kỳ của người đứng đầu Quốc hội và các thành viên của Quốc hội, người đứng đầu Chính phủ, số lượng các đơn vị hành chính, đảng chính trị hợp pháp của Việt Nam.

- Đất đai và Con người (Land and People): Trong phần này, *BKTT Columbia* giới thiệu các vấn đề chính sau: đặc điểm địa lý, khí hậu, dân số, tôn giáo và tín ngưỡng của Việt Nam. Phần này cũng đề cập đến các ngôn ngữ đang được sử dụng ở Việt Nam.

- Lịch sử (History): Trong phần này, *BKTT Columbia* giới thiệu sáu giai đoạn trong lịch sử Việt Nam như sau: 1- Liên hệ với Châu Âu (European Contacts), 2- Dân tộc chủ nghĩa và sự xâm lược của ngoại bang (Nationalism and Foreign Occupation), 3- Chiến tranh với Pháp (War with France), 4- Hai Việt Nam (Two Vietnams), 5- Chiến tranh Việt Nam (The Vietnam War), và 6- Quốc gia thống nhất (A Reunified Nation).

### 3.2.3. Thư mục tham khảo

*BKTT Columbia* được biên soạn dựa trên việc tham khảo bài viết của 11 tác giả về các lĩnh vực khác nhau liên quan đến Việt Nam. Các công trình này đều là các công trình tiếng Anh và do các tác giả nước ngoài viết. Công trình được xuất bản sớm nhất (1967) là công trình *Vietnam: The Roots of Conflict* (Việt Nam: Nguồn gốc của xung đột) của tác giả C. Bain. Công trình được xuất bản gần đây nhất (2012) là công trình *Embers of War* (Tro tàn của chiến tranh) của tác giả F. Logevall.

### 3.3. Trong *BKTT Larousse*

Mục từ “Việt Nam” trong *BKTT Larousse* thuộc loại mục từ quốc gia. Mục từ có độ dài ước chừng khoảng 50 trang A4 kiểu chữ Times New Roman cỡ chữ 14 dòng đơn. Cấu

trúc vi mô của mục từ *Việt Nam* trong *BKTT Larousse* có ba phần chính: 1- đầu mục từ; 2- nội dung mục từ; và 3- tranh ảnh minh họa, bản đồ, biểu đồ. Trong *BKTT Larousse*; không có phần thư mục tham khảo và phần tên tác giả biên soạn.

Cụ thể, mục từ “Việt Nam” trong *BKTT Larousse* có nội dung chi tiết như sau:

#### 3.3.1. Đầu mục từ

Trong *BKTT Larousse*, đầu mục từ này gồm ba phần: Tên đầu mục từ là tên nước Việt Nam ở dạng rút gọn (Việt Nam), biến thể của tên đầu mục từ (Việt Nam) và tên chính thức của nước Việt Nam (République socialiste du Việt Nam - Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

#### 3.3.2. Nội dung mục từ

Phần nội dung mục từ gồm hai phần chính sau:

- Giới thiệu tổng quan về Việt Nam (Présentation générale du Việt Nam): Trong phần này, Larousse giới thiệu những nét chính yếu nhất về vị trí địa lý của Việt Nam trên bản đồ thế giới chẳng hạn như nằm ở khu vực địa lý nào, giáp với các quốc gia nào, diện tích, dân số, tên dân tộc (Nom des habitants), thủ đô, ngôn ngữ, đơn vị tiền tệ, Chủ tịch nước, Thủ tướng chính phủ, bản chất nhà nước/chính thể (Nature de l'État), Hiến pháp, đặc điểm phân bố dân cư của người Việt Nam,...

Phần này có chú dẫn xem thêm đến mục từ *Việt Nam: thể chế* (Việt Nam: institutions).

- Giới thiệu chi tiết về Việt Nam: Phần này bao gồm các loại thông tin chính về những vấn đề sau: 1- Địa lý tự nhiên của Việt Nam (Géographie physique du Việt Nam); 2- Dân số Việt Nam (Population du Việt Nam); 3- Hoạt động kinh tế của Việt Nam (Activités économiques du Việt Nam); và 4- Lịch sử Việt Nam (Histoire du Việt Nam).

#### 3.3.3. Tranh ảnh minh họa, bản đồ, biểu đồ

- Đầu mục từ: có bốn hình minh họa trong

đó có một hình cờ đỏ sao vàng cỡ nhỏ, một hình cờ đỏ sao vàng cỡ to, một hình là phần bản đồ thế giới có Việt Nam và một hình là bản đồ Việt Nam.

- Nội dung mục từ: 1- Giới thiệu tổng quan về Việt Nam (Présentation générale du Việt Nam): phần này chỉ có một hình là một bức ảnh vịnh Hạ Long; 2- Giới thiệu chi tiết về Việt Nam:

+ Địa lý tự nhiên của Việt Nam (Géographie physique du Việt Nam): Toàn bộ phần này có năm hình minh họa: hai ảnh vịnh Hạ Long (một ảnh cỡ nhỏ và một ảnh cỡ to), bản đồ Việt Nam, ảnh bãi biển Nha Trang và ảnh Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, hình ảnh Vịnh Hạ Long và bản đồ Việt Nam đã xuất hiện ở các phần trước.

+ Dân số Việt Nam (Population du Việt Nam): có một hình minh họa là bản đồ Việt Nam. Hình ảnh này đã xuất hiện ở các phần trước.

+ Hoạt động kinh tế của Việt Nam (Activités économiques du Việt Nam): có bốn hình minh họa: bản đồ Việt Nam (đã xuất hiện ở các phần trước), ảnh phơi sắn ở một làng quê Việt Nam, ảnh ruộng lúa và ảnh Hoàng cung Huế.

+ Lịch sử Việt Nam (Histoire du Việt Nam): có chín hình minh họa. Hai hình bản đồ Việt Nam (một cỡ nhỏ và một cỡ to), tranh *Chiếm đồn lũy ở Huế* trong chiến tranh ở Đàng Ngoài, tranh *Những cuộc tập trận lớn ở Đông Dương*, trang nhất tờ báo *Du lịch* (Journal des Voyages), áp phích tuyên truyền của chính quyền Vichy (đây là một áp phích bằng tiếng Việt), ảnh Thủ tướng Phạm Văn Đồng, một áp phích khuyết danh chống lại sự can thiệp của Mỹ ở Việt Nam và ảnh buổi đón tiếp Tổng thống Bill Clinton của Chủ tịch nước Trần Đức Lương tại Hà Nội năm 2000.

Điểm đáng chú ý của phần này là có hai đoạn băng ghi âm: Một đoạn băng ghi âm phát biểu của John Foster Dulles, Ngoại trưởng Mỹ

(secrétaire d'État américain), ngày 7.5.1954 và một đoạn băng ghi âm phát biểu của Richard Nixon khi kết thúc chiến tranh Việt Nam.

#### 4. Nhận xét về mục từ “Việt Nam” trong *BKTT Britannica*, *BKTT Columbia* và *BKTT Larousse*

##### 4.1. Vị trí của mục từ “Việt Nam” trong cấu trúc vĩ mô của “*BKTT Britannica*”, “*BKTT Columbia*” và “*BKTT Larousse*”

Cả *BKTT Britannica*, *BKTT Columbia* và *BKTT Larousse*, đều có mục từ “Việt Nam”, và là một trong số 193 quốc gia thành viên của Liên hợp quốc được miêu tả trong BKTT. Tuy nhiên, trong mỗi công trình, mục từ “Việt Nam” lại được xếp vào các loại mục từ khác nhau. Trong *BKTT Britannica* và *BKTT Columbia*, mục từ “Việt Nam” được xếp vào loại mục từ *Địa điểm* (Place/ Places), trong khi ở *BKTT Larousse*, mục từ “Việt Nam” lại được xếp vào loại mục từ *Quốc gia* (Pays).

##### 4.2. Đặc điểm cấu trúc vi mô của mục từ “Việt Nam” trong “*BKTT Britannica*”, “*BKTT Columbia*” và “*BKTT Larousse*”

Khảo sát cấu trúc vi mô mục từ “Việt Nam” trong *BKTT Britannica*, *BKTT Columbia* và *BKTT Larousse*, có thể thấy: trong *BKTT Britannica* có cấu trúc vi mô phong phú và chi tiết nhất. Tiếp đó là đến cấu trúc vi mô của mục từ này trong *BKTT Larousse* còn trong *BKTT Columbia* là đơn giản nhất. Xét về độ dài thì trong *BKTT Britannica* có độ dài lớn nhất, sau đó đến *BKTT Larousse* và cuối cùng là *BKTT Columbia*. Xét về độ nông sâu thì kết quả cũng tương tự như vậy. Cấu trúc vi mô của mục từ “Việt Nam” trong cả ba BKTT đều có hai phần chính: 1- đầu mục từ và 2- nội dung mục từ. *BKTT Britannica* có thêm phần 3- tranh ảnh minh họa, bản đồ, biểu đồ và 4- tên tác giả biên soạn. *BKTT Columbia* có thêm phần Thư mục tham khảo. Còn *BKTT Larousse* lại có

thêm phần tranh ảnh minh họa, bản đồ, biểu đồ. Như vậy, trong cả ba công trình BKTT, chỉ trong *BKTT Britannica* là có tên tác giả biên soạn và ở *BKTT Columbia* là có thư mục tham khảo. Trong *BKTT Britannica*, phần đầu mục từ chỉ có dạng thức tiếng Anh của tên nước Việt Nam. Tuy nhiên, tên chính thức của Việt Nam, bên cạnh tên bằng tiếng Anh còn có tên bằng tiếng Việt nhưng viết không có dấu phụ và dấu thanh điệu. Trong khi đó, trong *BKTT Larousse*, có hai biến thể tên gọi Việt Nam. Tuy nhiên, không có dạng thức chính tả nào của tên gọi Việt Nam đúng với chính tả tiếng Việt. Cũng trong phần này, tên chính thức của Việt Nam chỉ có dạng thức tiếng Pháp, không có dạng thức tiếng Việt hay tiếng Anh. Phần đầu mục từ của mục từ “Việt Nam” trong *BKTT Columbia* chỉ có tên đầu mục từ là tên nước Việt Nam ở dạng rút gọn (*Vietnam*), ngoài ra không có dạng thức nào khác. Về phần nội dung mục từ thì mục từ “Việt Nam” trong *BKTT Britannica* và *BKTT Larousse* đều có cấu trúc gồm hai phần: 1- Giới thiệu tổng quan về Việt Nam và 2- Giới thiệu chi tiết về Việt Nam. Trong khi đó, mục từ này trong *BKTT Columbia* lại bao gồm năm nội dung: 1- Dẫn nhập, 2- Kinh tế, 3- Chính phủ, 4- Đất đai và Con người, và 5- Lịch sử. Phần tranh ảnh minh họa, bản đồ, biểu đồ thì *BKTT Britannica* có nhiều tranh ảnh, bản đồ, biểu đồ,... minh họa hơn cả (28 hình minh họa và 9 video), tiếp đến là *BKTT Larousse* (24 hình minh họa và 2 băng ghi âm) và *BKTT Columbia* là công trình không có tranh ảnh, bản đồ, biểu đồ,... minh họa.

### 5. Đề xuất cấu trúc vi mô của mục từ “Việt Nam” trong các công trình BKTT cỡ lớn

Qua kết quả khảo sát trên, mục từ “Việt Nam” trong các công trình BKTT cỡ lớn nên có cấu trúc vi mô như sau:

#### 5.1. Đầu mục từ

Tên đầu mục từ là tên nước Việt Nam ở dạng rút gọn, tên chính thức, và tên quốc tế của Việt Nam

#### 5.2. Nội dung mục từ

Phần nội dung mục từ của mục từ “Việt Nam” nên gồm hai phần chính: 1- Giới thiệu tổng quan về Việt Nam và 2- Giới thiệu chi tiết về Việt Nam.

##### 5.2.1. Giới thiệu tổng quan về Việt Nam

Phần này có các thông tin về quốc kỳ, quốc huy, quốc ca, tiêu ngữ, chính thể, cơ cấu chính trị (Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Chính phủ), tên thủ đô, ngôn ngữ chính thức, tôn giáo chính thức, đơn vị tiền tệ, vị trí địa lý, múi giờ, diện tích, dân số, mật độ dân số, tuổi thọ, tổng thu nhập quốc dân, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, tên miền Internet, mã điện thoại.

##### 5.2.2. Giới thiệu chi tiết về Việt Nam

Phần này bao gồm các loại thông tin chính sau:

- Địa lý, gồm: 1- Địa hình và 2- Khí hậu.
- Hệ sinh thái, gồm: 1- Thực vật và 2- Động vật.
- Con người, gồm: 1- Thành phần dân tộc và 2- Các dân tộc (tên gọi, số dân, địa bàn cư trú, ngôn ngữ, tôn giáo/tín ngưỡng,...).
- Lịch sử, gồm: 1- Nguồn gốc của dân tộc Việt Nam và 2- Lịch sử Việt Nam từ thời nguyên thủy cho đến hiện tại.
- Văn hóa, gồm: 1- Phong tục, tập quán; 2- Ngôn ngữ và chữ viết; 3- Tôn giáo; 4- Âm thực và 5- Nghệ thuật (Văn học, Sân khấu, Âm nhạc, Hội họa, Điêu khắc, Công trình văn hóa, Truyền thông đại chúng và xuất bản).
- Thể thao và giải trí.
- Kinh tế, gồm: 1- Công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp; 2- Tài

nguyên; 3- Tài chính; 4- Thương mại; 5- Dịch vụ và 6- Giao thông vận tải và viễn thông.

- Chính trị, gồm: 1- Lập pháp, 2- Hành pháp, 3- Tư pháp, 4- An ninh và 5- Quốc phòng.

- Xã hội, gồm: 1- Y tế và phúc lợi xã hội và 2- Giáo dục.

### 5.3. Tranh ảnh minh họa, bản đồ, biểu đồ

#### 5.3.1. Đầu mục từ

Mục từ “Việt Nam” nên có hình quốc kỳ Việt Nam vì đó là dấu hiệu cho một quốc gia giúp người tra cứu nhận diện mục từ dễ dàng hơn.

#### 5.3.2. Nội dung mục từ

Phần nội dung mục từ của mục từ “Việt Nam” nên có hình bản đồ; hình quốc huy; video quốc ca; hình ảnh văn phòng Trung ương Đảng, Quốc hội, Nhà nước, Chính phủ, hình ảnh thủ đô Hà Nội, hình ảnh một số đơn vị tiền tệ, hình ảnh các danh lam thắng cảnh nổi tiếng thế giới, hình ảnh một số nhân vật tiêu biểu người Việt Nam, hình ảnh một số sự kiện nổi bật gắn liền với quá trình phát triển của đất nước,...

### 5.4. Thư mục tham khảo

Đối với các công trình tra cứu cỡ lớn, thư mục tham khảo đầy đủ cũng là một nguồn thông tin quý giá cho người tra cứu.

### 5.5. Tên tác giả biên soạn

Công trình bách khoa cỡ lớn nên có tên tác giả/các tác giả biên soạn mục từ vì đó cũng là một thông tin cần thiết đối với người tra cứu.

Trên đây là đề xuất cấu trúc vi mô cơ bản của mục từ “Việt Nam” trong các công trình

bách khoa cỡ lớn. Trong một công trình cụ thể, xác định, xét trong mối tương quan với các mục từ khác, mục từ “Việt Nam” sẽ có quy mô dài, ngắn, nông, sâu cho phù hợp.

## 6. Kết luận

Tóm lại, hiện nay, Việt Nam đã là một mục từ trong nhiều công trình bách khoa và bách khoa toàn thư trong và ngoài nước. Trong mỗi công trình, mục từ này được xếp vào các loại mục từ khác nhau với quy mô, loại hình, cấu trúc vi mô và đối tượng phục vụ cũng khác nhau. Trên đây là kết quả khảo sát mục từ “Việt Nam” của chúng tôi qua ba công trình: *BKTT Britannica*, *BKTT Columbia* và *BKTT Larousse*. Hy vọng kết quả nghiên cứu này là một tài liệu tham khảo hữu ích cho các nhà nghiên cứu biên soạn các công trình bách khoa nói chung, các công trình bách khoa toàn thư nói riêng về Việt Nam.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam, *Lịch sử - lý luận và thực tiễn biên soạn bách khoa toàn thư*, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2004.
- [2] Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn quốc gia, *Một số vấn đề từ điển học*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1997.
- [3] Britannica, *Columbia Encyclopedia*, <https://www.britannica.com/topic/Columbia-Encyclopedia>.
- [4] Britannica, *Encyclopedia Britannica*, <http://www.britannica.com>.
- [5] Columbia University Press, <https://www.factmonster.com/encyclopedia/places/asia/vietnam/vietnam>.
- [6] Larousse, *Encyclopédie*, <http://www.larousse.fr/encyclopedia>.